TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐÔNG ANH** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** **----------** Bản án số: 20/2020/HS-ST Ngày: 27/02/2020	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** **----------

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG ANH, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Cao Anh Tuấn
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Dương Xuân Đính
Ông Nguyễn Đức Lưu

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thu Hoài - Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Dương Thị Hiệp - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 02 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 23/2020/TLST-HS ngày 14 tháng 02 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2020/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 02 năm 2020, đối với bị cáo:

Họ và tên: **NGÔ HOÀNG A**, sinh năm 199x; Cư trú tại: Thôn Đ, xã N, huyện Đ, thành phố H; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 07/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Ngô Văn T và bà: Ngô Thị Th; Chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 13/11/2019 đến ngày 22/11/2019, hủy bỏ biện pháp tạm giữ, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú - Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 18 giờ 45 phút ngày 13/11/2019, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Công an huyện Đ làm nhiệm vụ tại khu vực thôn Đ, xã N, huyện Đ, thành phố H phát hiện Ngô Hoàng A có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành khám người theo thủ tục hành chính. Quá trình kiểm tra tổ công tác phát hiện và thu giữ trong lòng bàn tay trái của Ngô Hoàng A có 01 túi nilon màu trắng kích thước (01 x 01)cm, bên trong chứa tinh thể màu trắng nghi là ma tuý tổng hợp; Trong túi quần phía sau bên phải của Hoàng A có 01 túi nilon màu trắng, kích thước (01 x01)cm bên trong chứa tinh thể màu trắng nghi là ma tuý tổng hợp; Ngoài ra còn tạm giữ

của Hoàng A: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu xanh lắp thẻ sim số 0866653435, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen, không gắn thẻ sim và số tiền 400.000 đồng. Tổ công tác đã lập biên bản tạm giữ, niêm phong vật chứng rồi đưa Ngô Hoàng A về trụ sở cơ quan công an để làm việc.

Tại Bản kết luận giám định số 7301/KLGĐ-PC09 ngày 22/11/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an thành phố H kết luận:

- Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon là ma tuý loại Methamphetamine, khối lượng: 0,188 gam.

- Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon là ma tuý loại Methamphetamine, khối lượng: 0,174 gam.

Ngày 14/11/2019, Cơ quan công an tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở đối với Ngô Hoàng A tại thôn Đ, xã N, huyện Đ, thành phố H, không phát thu giữ gì liên quan đến hành vi phạm tội của Ngô Hoàng A.

Tại cơ quan điều tra, Ngô Hoàng A khai: Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 11/11/2019, do Ngô Hoàng A có nhu cầu sử dụng ma tuý nên đã đi một mình sang khu vực chân cầu Thăng Long thuộc địa phận quận B, thành phố H gặp và mua của một người nam giới (không rõ tên tuổi, địa chỉ cụ thể) 01 túi ma tuý đá giá 500.000 đồng. Sau đó, Hoàng A cầm ma tuý về nhà tại thôn Đ, xã N, huyện Đ, thành phố H sử dụng một mình hết hơn một nửa số ma tuý, số ma tuý còn lại Hoàng A cất giấu trong người. Đến khoảng 02 giờ 00 phút ngày 12/11/2019, Nguyễn Công Th, sinh năm 199x; (trú tại: thôn T, xã N, huyện Đ, thành phố H) là bạn quen biết với Hoàng A, nhắn tin qua mạng xã hội Facebook cho Hoàng A đặt vấn đề về việc Đoàn Thanh N, sinh năm 199x (trú tại: thôn V, xã N, huyện Đ, thành phố H) là bạn của Th muốn bán 01 chiếc điện thoại nhãn hiện Iphone 5 cho Hoàng A đổi lại Hoàng A bán cho Nam 01 túi ma tuý đá giá 300.000 đồng và đưa cho N 400.000 đồng tiền mặt, Hoàng A không đồng ý với Th. Tiếp đó, Đoàn Thanh N nhắn tin cho Hoàng A để đặt vấn đề bán cho Hoàng A chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 5 màu đen của N để lấy 01 túi ma tuý đá giá 300.000 đồng và 400.000 đồng tiền mặt của Hoàng A. Khi N đặt vấn đề thì Hoàng A đồng ý và hẹn N sang thôn Đ, xã N, huyện Đ, thành phố H để giao dịch mua bán ma tuý. Do Hoàng A muốn chơi điện tử nên đi xuống khu vực thôn H, xã K, huyện Đ, thành phố H để chơi. Khi vừa xuống khu vực thôn H, xã K chơi thì N gọi điện thoại cho Hoàng A nói đã đến thôn Đ, xã N. Vì đang ở thôn H, xã K nên Hoàng A nói với N đi xuống khu vực cổng trào thôn H, xã K đề giao dịch mua bán ma tuý. Khoảng 10 phút sau, Nam gọi điện cho Hoàng A nói đã đến nơi, Hoàng A đi ra cổng trào thôn H gặp N đi cùng với Th. Tại đây, N đưa cho Hoàng A 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5 màu đen, Hoàng A đưa cho N 01 túi ma tuý đá và 170.000 đồng và nói với N là chỉ còn 170.000 đồng. N đồng ý cầm ma tuý đá và tiền đi cùng Th còn Hoàng A tiếp tục đi chơi điện tử.

Đến khoảng 06 giờ 00 phút ngày 12/11/2019, do có nhu cầu sử dụng ma

tuý đá nên Hoàng A tiếp tục đi một mình sang khu vực chân cầu Thăng Long thuộc quận B, thành phố H tìm gặp người đàn ông bán ma tuý cho Hoàng A ngày 11/11/2019. Khi Hoàng A đi đến nơi gặp được người đàn ông này, Hoàng A mua của người đàn ông này 01 túi ma tuý đá giá 500.000 đồng. Sau khi mua được ma tuý, Hoàng A mang ma tuý về nhà tại thôn Đ, xã N, huyện Đ, thành phố H để sử dụng một phần, số ma tuý còn lại Hoàng A chia vào 02 túi nilon và cất giấu vào trong người với mục đích vừa để sử dụng và bán lại cho người nào hỏi mua ma tuý của Hoàng A nhằm kiếm lời từ việc bán ma tuý.

Tại Cơ quan điều tra, Đoàn Thanh N và Nguyễn Công Th khai nhận phù hợp với lời khai của Ngô Hoàng A. Sau khi mua được ma tuý của Hoàng A, N và Th cùng nhau về nhà nghỉ H 3 thuộc C, xã N, huyện Đ, thành phố H thuê phòng 402 để cùng nhau sử dụng hết ma tuý đá vừa mua được của Hoàng A. Sau khi sử dụng xong ma tuý, Th đi về nhà còn N tiếp tục nằm ngủ tại nhà nghỉ. Đến chiều ngày 12/11/2019, Nguyễn Văn T, sinh năm: 198x (trú tại: thôn T, xã N, huyện Đ, thành phố H) rủ Th đi sử dụng ma tuý. Th rủ T lên phòng 402 nhà nghỉ H 3 để cùng sử dụng ma tuý với N. Sau khi T, Th, N sử dụng hết ma tuý của T mang đến thì bị cơ quan Công an huyện Đ kiểm tra phát hiện, đưa về trụ sở làm rõ. Các đồ vật, tài sản cơ quan công an thu giữ tại phòng 402 nhà nghỉ H3 và trên người Đoàn Thành N, Nguyễn Văn T và Nguyễn Công Th liên quan đến vụ án khác Cơ quan điều tra đang tiến hành điều tra.

Hành vi của Đoàn Thanh N và Nguyễn Công Th là sử dụng trái phép chất ma tuý, vi phạm khoản 1, Điều 21 Nghị định 167 ngày 12/11/2013 của Chính Phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực phòng, chống tệ nạn xã hội. Ngày 03/01/2020, Công an huyện Đ đã xử phạt hành chính bằng hình thức cảnh cáo đối với Th và N trong vụ án khác nên tại vụ án này không đề cập xử lý.

Đối với đối tượng bán ma tuý cho Hoàng A vào ngày 11 và ngày 12/11/2019. Do Hoàng A khai không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra không có điều kiện xác minh làm rõ để xử lý.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu xanh, lắp sim 0866653435 tạm giữ của Ngô Hoàng A dùng để liên lạc giao dịch mua bán trái phép chất ma tuý với Đoàn Thanh N; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5 màu đen không lắp thẻ sim tạm giữ của Ngô Hoàng A là tài sản do Ngô Hoàng A bán ma tuý đá cho Đoàn Thanh N ngày 12/11/2019 mà có được; 0,283 gam Methamphetamine (đã trích mẫu 0,079 gam); Số tiền 400.000 đồng tạm giữ của Ngô Hoàng A quá trình điều tra xác định số tiền này do Ngô Hoàng A lao động mà có, chuyển Toà án nhân dân huyện Đ giải quyết theo thẩm quyền.

Tại bản Cáo trạng số 22/CT-VKS-ĐA ngày 11/02/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, thành phố H truy tố bị cáo Ngô Hoàng A về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo Ngô Hoàng A giữ nguyên các lời khai tại cơ quan

điều tra. Bị cáo khai nhận, khoảng 02 giờ 00 phút ngày 12/11/2019 bị cáo có bán cho cho Đoàn Thành N 01 túi ma tuý đá giá 300.000 đồng và đến khoảng 06 giờ 00 phút ngày 12/11/2019, bị cáo tiếp tục mua của người đàn ông tại khu vực chân cầu Thăng Long thuộc địa phận của quận B, thành phố H 01 túi ma tuý đá giá 500.000 đồng. Sau khi mua được ma tuý, bị cáo sử dụng một phần, số ma tuý còn lại bị cáo chia vào 02 túi nilon và cất giấu vào trong người với mục đích vừa để sử dụng và bán lại cho người nào hỏi mua ma tuý để kiếm lời và bị cơ qua công an kiểm tra bắt giữ vào hồi 18 giờ 45 phút ngày 13/11/2019. Bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo rất ăn năn, hối hận về hành vi phạm tội của mình và xin được giảm nhẹ hình phạt để sớm được trở về với gia đình và xã hội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ giữ quyền công tố tại phiên toà, sau khi phân tích nội dung, tính chất vụ án, một lần nữa khẳng định việc truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như cáo trạng đã nêu là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Ngô Hoàng A mức án từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù. Hình phạt bổ sung: Không áp dụng. Đề nghị xử lý các vật chứng của vụ án theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng bị cáo trình bầy: Bị cáo rất hối hận về hành vi phạm tội của mình, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm được trở về gia đình, làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đ, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là đúng quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên toà bị cáo Ngô Hoàng A khai nhận: Khoảng 02 giờ 00 phút ngày 12/11/2019, Ngô Hoàng A đã có hành vi bán trái phép 01 túi ma tuý đá với giá 300.0000đồng cho Đoàn Thanh N tại khu vực cổng trào thôn H, xã K, huyện Đ, thành phố H. Và đến 06 giờ 00 phút ngày 12/11/2019, Ngô Hoàng A tiếp tục mua 500.000đồng ma túy, sử dụng một phần và phần còn lại là 0,362 gam Methamphetamine chia vào 02 túi với mục đích để sử dụng cho bản thân và bán cho khách hỏi mua để kiếm lời thì bị kiểm tra, phát hiện bắt giữ vào hồi 18 giờ 45 phút tại khu vực thôn Đ, xã N, huyện Đ, thành phố H. Hội đồng xét xử xét thấy: Tại các bản tự khai, biên bản ghi lời khai của cơ quan điều tra, viện kiểm sát và

tại phiên tòa bị cáo Ngô Hoàng A khai nhận bản thân là người sử dụng ma túy, bị cáo mua ma túy về sử dụng và bán lại cho khách khi có nhu cầu. Đoàn Thành N và Nguyễn Công Th là người nghiện ma túy cùng khai nhận, khoảng 02 giờ 00 phút ngày 12/11/2019, N mua của Hoàng A 01 túi ma túy đá với giá 300.0000 đồng. Các lời khai nhận của bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của N và Th, lời khai của N và Th phù hợp với nhau; phù hợp với các vật chứng thu giữ của N và Thắ và của bị cáo; phù hợp với Biên bản kiểm tra nhật ký điện thoại, Biên bản xác định địa điểm mua bán ma túy, Biên bản nhận dạng và Kết luận giám định chất ma túy cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Ngô Hoàng A đã có hành vi 02 lần mua bán trái phép chất ma túy. Methamphetamine là chất ma túy số 67 trong Danh mục II các chất ma túy ban hành kèm theo Nghị định 82/2013/NĐ-CP ngày 19/07/2013 của Chính phủ. Do đó, bị cáo đã phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ truy tố bị cáo Ngô Hoàng A về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ pháp luật, đúng người và đúng tội.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, hành vi 02 lần mua bán trái phép chất ma túy đã được xác định là tình tiết định khung hình phạt nên không xác định là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo; tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội, bị cáo đã ăn năn hối cải về hành vi phạm tội nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ Luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; gia đình bị cáo là gia đình có công với nước, bị cáo có ông nội tham gia kháng chiến và được tặng thưởng Huân chương, Huy chương kháng chiến, bố bị cáo là đối tượng được hưởng chính sách đối với người bị nhiễm chất độc hóa học nên cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ Luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Bị cáo không có tiền án, tiền sự nên được xác định là có nhân thân tốt.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma túy. Ma túy là chất dễ gây nghiện, tạo ảo giác, khiến người sử dụng không kiểm soát được bản thân, gây nguy hiểm đến tính mạng và sức khoẻ của người sử dụng, làm lây lan các căn bệnh xã hội nguy hiểm và là nguyên nhân phát sinh một số loại tội phạm khác. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm pháp luật hình sự nhưng do tham lam tư lợi, bị cáo vẫn cố ý phạm tội nên cần xét xử nghiêm bị cáo theo quy định của pháp luật hình sự. Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình

sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, bị cáo có nhân thân tốt. Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo Hội đồng xét xử xét thấy, cần xử phạt bị cáo hình phạt tù ở mức khởi điểm của khung hình phạt, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và có tác dụng phòng ngừa tội phạm ma túy nói riêng và các tội phạm khác nói chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Hành vi của Đoàn Thanh N và Nguyễn Công Th là sử dụng trái phép chất ma tuý, vi phạm khoản 1, Điều 21 Nghị định 167 ngày 12/11/2013 của Chính Phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực phòng, chống tệ nạn xã hội. Ngày 03/01/2020, Công an huyện Đ đã xử phạt hành chính bằng hình thức cảnh cáo đối với Th và N trong vụ án khác nên tại vụ án này không đề cập xử lý. Đối với đối tượng bán ma tuý cho Hoàng A vào ngày 11 và 12/11/2019, do bị cáo khai không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra không có điều kiện xác minh làm rõ để xử lý.

[7] Về xử lý vật chứng: Toàn bộ số lượng ma túy thu giữ của bị cáo Ngô Hoàng A là chất cấm lưu hành cần tịch thu, tiêu hủy; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 kèm sim, 01 điện thoại di động Iphone 5 màu đen thu giữ của Ngô Hoàng A là công cụ, phương tiện phạm tội cần tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước; số tiền 400.000 đồng thu giữ của Ngô Hoàng A cần tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa cơ bản phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Ngô Hoàng A phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Căn cứ vào: điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Ngô Hoàng A 07 (bảy) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án, được trừ thời gian đã tạm giữ từ ngày 13/11/2019 đến ngày 22/11/2019.

Căn cứ vào: Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án:

Tịch thu, tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong bên trong có 0,283gam ma túy tổng hợp Methamphetamine (đã trích mẫu 0,079gam) được niêm phong

trong 01 phong bì dán kín có chữ ký xác nhận của Ngô Hoàng A và Giám định viên.

Tịch thu, nộp vào ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu xanh, kèm sim số thuê bao 0866653435, số Imei: 353687073632793; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5 màu đen, số Imei: 013885004411558 (không có sim) thu giữ của Ngô Hoàng A có đặc điểm, tình trạng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/02/2020 giữa Công an huyện Đ và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ.

Tịch thu, nộp vào ngân sách Nhà nước số tiền 400.000 đồng (bốn trăm nghìn đồng) thu giữ của Ngô Hoàng A theo Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 10/02/2020 của Công an huyện Đông Anh vào tài khoản số 3949.0.1047882 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ tại Kho bạc nhà nước huyện Đ.

Bị cáo Ngô Hoàng A phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Cao Anh Tuấn
(Đã ký)

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND huyện Đ;
- Công an huyện Đ;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP;